TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2021/HS-PT
Ngày 20 - 01 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hiệp

Các Thẩm phán: Ông Tô Văn Thịnh

Bà Bùi Thị Thảo

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Đinh Thị Thu Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 63/2020/TLPT-HS ngày 18 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo Bùi Hoàng N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2020/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Hoàng N, sinh năm 1981 tại huyện G, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Xóm …., xã P, huyện G, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình C và bà Nguyễn Thị M ; có vợ Phạm Thị N và 03 con;

Tiền án: Tại Bản án số 64/2018/HS-ST ngày 15/10/2018, Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình xử phạt 12 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Bị cáo đã thi hành xong bản án ngày 30/6/2019.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-VPHC ngày 06/7/2020, Công an xã P, huyện G, tỉnh Ninh Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 500.000 đồng về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Bị cáo chưa thi hành Quyết định.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 03/8/2020 chuyển tạm giam từ ngày 06/8/2020 đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (có mặt).

Ngoài ra trong vụ án còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Hoàng N là người nghiện ma túy từ năm 2018 đến nay, quá trình sử dụng ma túy N thường mua của một người đàn ông không quen biết đứng ở khu vực ngã tư đầu làng V thuộc xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 03/8/2020, sau khi kết thúc công việc xây dựng tại xóm …, xã S, huyện G, tỉnh Ninh Bình do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Bùi Hoàng N đã điều khiển xe mô tô BKS 35F7-…. đi đến khu vực đầu làng V thuộc xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đi đến khu vực trên thì N thấy người đàn ông trước đây từng bán ma túy cho mình đang đứng tại góc đường ngã tư bên trái. N tiến lại gần hỏi: "Anh còn hàng không, để cho em". Ý N hỏi mua ma túy, người này trả lời "Có". N lấy từ túi áo ngực bên phải ra 500.000 đồng đưa người đàn ông, người này cầm tiền rồi cất vào túi quần bên phải phía trước, sau đưa lại cho N 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng nilon màu đỏ. Tuy không kiểm tra nhưng N xác định bên trong có ma túy nên đã cầm ở tay trái và điều khiển xe đi về. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, khi N về đến khu vực trục đường xóm …., xã P, huyện G, tỉnh Ninh Bình thì gặp Tổ công tác Công an huyện G phối hợp với Công an xã P làm nhiệm vụ, N định tăng ga bỏ chạy nhưng Tổ công tác đã yêu cầu N dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện thu giữ ở tay trái của N đang cầm 01 gói nhỏ gói ngoài bằng nilon màu đỏ, kiểm tra gói nhỏ phát hiện bên trong có 03 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy viết màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. N khai nhận đó là Heroine vừa đi mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong 03 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên và mảnh nilon màu đỏ vào 01 phong bì thư dán kín có chữ ký xác nhận của Bùi Hoàng N và các thành phần tham gia.

Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của Bùi Hoàng N 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, không có vỏ nắp lưng, đã qua sử dụng; thu giữ số tiền 2.685.000 đồng (số tiền 235.000 đồng thu ở áo ngực bên trái và 2.450.000 đồng thu trong cốp xe mô tô) và 01 xe mô tô BKS: 35F7- …. đã qua sử dụng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã cần xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Bùi Hoàng N, niêm phong, ký hiệu M1, M2, M3 Quyết định trưng cầu giám định để xác định khối lượng và chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 216/KLGD-PC09-MT ngày 05/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

"- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1303 gam; M2 có khối lượng 0,1426 gam; M3 có khối lượng 0,1445 gam. Tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng trong ba mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 là 0,4174 (không phẩy bốn nghìn một trăm bảy mươi bốn)

gam.

- Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 đều là ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ."

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình đã xét xử và quyết định: Tuyên bố bị cáo Bùi Hoàng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Hoàng N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/8/2020.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/11/2020, bị cáo Bùi Hoàng N có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo với lý do mức hình phạt mà Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình tuyên phạt là quá nặng

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa phúc thẩm sau khi phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Hoàng N, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình. Xử phạt: Bị cáo Bùi Hoàng N 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/8/2020.

Bị cáo Bùi Hoàng N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử khoan hồng, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Bùi Hoàng N làm trong thời hạn luật định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như với nội dung bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, bản Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Ninh Bình và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bùi Hoàng N là người nghiện ma túy từ năm 2018. Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 03/8/2020, Bùi Hoàng N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35F7-….đi đến khu vực đầu làng V, xã T, huyện N, tỉnh Ninh Bình mua ma túy từ một người đàn ông không rõ tên tuổi địa chỉ. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày khi N về đến khu vực trục đường xóm …., xã P, huyện G, tỉnh Ninh Bình thì tổ Công tác Công an huyện G phối hợp với Công an xã P yêu cầu dừng xe để kiểm tra và phát hiện Bùi Hoàng N có hành vi cất giấu 0,4174 gam ma túy loại Heroin.

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Bùi Hoàng N.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bản án sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo với mức hình phạt quá nặng. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi bị cáo là tàng trữ phép 0,4174 gam ma túy loại Heroin là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

Bản thân bị cáo N là người đã có gia đình không chịu tu dưỡng, rèn luyện mà còn lao vào con đường nghiện ngập dẫn đến phạm tội trong trường hợp *"Tái phạm"*, ngoài ra bị cáo đã bị xử phạt hành chính về hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo với mức án 24 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* là có căn cứ, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không đưa ra được tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét ngoài lý do xin giảm nhẹ để sửa chữa lỗi lầm. Từ những nhận xét nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không có căn cứ chấp nhận. Cần giữ nguyên quyết định của Bản án sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình về phần hình phạt đã tuyên đối với bị cáo.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo là người thuộc hộ nghèo nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Hoàng N, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 13 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình.

Xử phạt: Bị cáo **Bùi Hoàng N 24** (Hai mươi bốn) tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 03/8/2020.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Bùi Hoàng N không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 20/01/2021./.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao (01 bản);
- VKSND Cấp cao (01 bản);
- KTGĐ (01 bản);
- VKSND tỉnh Ninh Bình (03 bản);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Phòng HSNV - Công an tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- TAND huyện G (05 bản);
- VKSND huyện G (01 bản);
- Chi cục THADS huyện G (01 bản);
- Công an huyện G (01 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình (01 bản);
- Lưu tòa (01 bản);
- Lưu HCTP (01 bản);
- Lưu hồ sơ vụ án.
(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Đức Hiệp